

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 17/2025/QĐST-DS

Đ, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Hương

Bà Phan Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 246 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các điều 116, 117, 166, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 204/2024/TLST- DS ngày 07/11/2024 về việc: “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị Thu V, sinh năm 1978, địa chỉ: Ngõ 84, Kìet 7, nhà số 63 Tôn Thất Tùng, phường Bắc Lý, Đ, tỉnh Quảng Bình. 0912.550.838, có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1972, cư trú: Số 01 Nguyễn Hữu Hào, xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; số dt: 0941.856789, vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1944,

cư trú: Số 72 Trần Hưng Đạo, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, đt: 0989.639596, có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thành Tâm, sinh năm 1983, cư trú: Nhà số 1 đường Nguyễn Công Hoan, tổ dân phố 10, phường Bắc Lý, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 0921.222222, có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị P, sinh năm 1986, cư trú: Số nhà 5A ngõ 65 đường Tôn Đức T, Tổ dân phố 3, phường Nam Lý, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Bà Phạm Thị Ngọc T có nghĩa vụ phải trả cho bà Lương Thị Thu V số tiền nợ là **3.424.275.000** đồng (*Ba tỷ, bốn trăm hai mươi tư triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), trong đó gồm: nợ gốc: 2.565.000.000 đồng và nợ lãi: 859.275.000 đồng (Lãi suất 10%/năm, tính từ ngày vay tiền là ngày 10/12/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 17/4/2025).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bà Phạm Thị Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì bà Lương Thị Thu V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án đối với toàn bộ số tiền mà Bà Phạm Thị Ngọc T có nghĩa vụ phải trả cho bà Lương Thị Thu V theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận Bà Phạm Thị Ngọc T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 100.485.500 đồng (*Một trăm triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*).

Bà Lương Thị Thu V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho bà Lương Thị Thu V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.017.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, không trăm mười bảy nghìn đồng chẵn*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001449 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh

